

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON HẠNH PHÚC**Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 8/09 – 26/09/2025**

TT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất			
a, Phát triển vận động			
1	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước. - Chân: Co duỗi chân	* HĐH: - Tập các động tác kết hợp bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non, Đu quay” * HĐC: - Trò chơi: “Gieo hạt”
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi kiễng gót	- Đi kiễng gót	* Hoạt động học: - Đi kiễng gót * HĐC: - TCVD: Bắt bướm *TCM: Đuổi bóng
4	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn bóng với cô	- Lăn bóng với cô	* Hoạt động học: - Lăn bóng với cô * HĐC: - TCVD: Chuyển bóng *TCM: Đôi bạn
5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò theo hướng thẳng	- Bò theo hướng thẳng	* Hoạt động học: - Bò theo hướng thẳng * HĐC: - TCVD: Thi xem ai nhanh *TCM: Giúp cô tìm bạn
7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.	- Tô, vẽ nguệch ngoạc. - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	* HĐ chơi: - Vẽ theo ý thích - Xây dựng trường mầm non; lớp học của bé, xây công viên, ...
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
9	Trẻ có thể kể tên một số món ăn hàng ngày ở trường MN: Thịt, trứng, canh	- Nhận biết một số món ăn hàng ngày ở trường mầm non.	* HĐ ăn: - Trò chuyện về các món ăn ở trường mầm non. * HĐC:

	rau...		- Chọn lô tô các món ăn - Cho trẻ xem video, hình ảnh các món ăn
11	Trẻ có thể thể hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	- Tập rửa tay bằng xà phòng	* HĐ vệ sinh cá nhân: - Trò chuyện về lợi ích của việc rửa tay bằng xà phòng. - Thực hành rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh
17	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm: Cười đùa trong khi ăn, uống	* HĐC: - Trò chuyện về hành động nguy hiểm khi ăn uống. - Cho trẻ xem video, hình ảnh một số hành động nguy hiểm trong khi ăn.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a, Khám phá khoa học

19	Trẻ có thể sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đồ dùng đồ chơi của trường, lớp mầm non.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* HĐH: - KPKH: Trò chuyện về lớp học của bé - KPXH: Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi của lớp * HĐC: - Quan sát đồ dùng, đồ chơi ngoài trời - Thực hành sử dụng đồ dùng, đồ chơi
21	Trẻ biết thu thập thông tin về đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp mầm non, bằng nhiều cách khác nhau: quan sát, xem sách, tranh ảnh và trò chuyện,...		
22	Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.		
23	Trẻ biết Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật		

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

26	Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- 1 và nhiều	* HĐH: - Toán: + Một và nhiều * HĐC: - Trẻ thực hành đếm và so sánh đồ dùng đồ chơi trong lớp...
----	--	--------------	--

c, Khám phá xã hội

38	Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	* HĐH: - KPKH: + Trò chuyện về trường mầm non Hoa Thanh của bé + Trò chuyện về lớp học của bé * HĐC: + Trò truyện về công việc của cô giáo trong trường mầm non + Trò chuyện, gọi tên các bạn trong lớp, cho trẻ gọi tên cô giáo và tên các bạn trong lớp.
40	Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Tên của ngày hội đến trường.	* HĐC: - Trải nghiệm ngày hội đến trường. - Trẻ kể tên các hoạt động trong ngày khai giảng. - TCM: Giúp cô tìm bạn
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
43	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi chỉ đồ dùng, đồ chơi của trường lớp mầm non.	- Hiểu các từ khái quát về đồ dùng, đồ chơi + Đồ dùng học vẽ + Đồ chơi với cát nước	* HĐC: - Thực hành nói tên: đồ dùng, đồ chơi., trẻ sử dụng đồ dùng để vẽ trường mầm non, chơi với cát, nước.
44	Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	- Hiểu câu đơn, câu mở rộng về đồ dùng đồ chơi trường/lớp mầm non: Đây là gì? Để làm gì?	* HĐC: - Thực hành phát âm những từ khó trong bài thơ “Bập bênh” từ ngã kênh
45	Trẻ nói rõ các tiếng viết chỉ đồ dùng đồ chơi của trường/lớp mầm non.	- Phát âm rõ các tiếng có chứa các âm khó về trường/lớp mầm non	- Đồng dao: Dung dăng dung dẻ
46	Sử dụng được các từ thông dụng chỉ hoạt động, công việc của trường/lớp mầm non.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: Đây là ai? Con học ở lớp nào?...	
47	Sử dụng được các loại câu đơn về trường/lớp mầm non.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, về trường lớp mầm non.	* HĐC: - Trò chuyện với trẻ để trẻ bày tỏ tình cảm của mình với trường, lớp, cô giáo, các bạn, trẻ nói hiểu biết của mình. + Con thích chơi cầu trượt. + Con muốn được đến lớp. + Con yêu cô giáo. + Con yêu các bạn. - Thực hành nói các câu đơn + Con thích đi học.

			* HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: - Gợi ý trẻ nói các nhu cầu của bản thân: ăn, ngủ, đi vệ sinh * HĐH: - KPXH: Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi.
49	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề “Trường mầm non hạnh phúc”	- Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè trong chủ đề “Trường mầm non hạnh phúc” - Đọc thơ: Bạn mới, bập bênh.	* HĐH: - Thơ: Bạn mới - Thơ: Bập bênh * HĐC: - Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ
50	Trẻ có thể kể lại truyện “Đôi bạn tốt” với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Đôi bạn tốt - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	* HĐH: - Kể chuyện: Đôi bạn tốt * HĐC: - Trò chơi đôi bạn.
56	Trẻ thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc về trường/lớp mầm non.	- Tiếp xúc với sách truyện về trường/lớp MN. - Làm quen với 1 số ký hiệu thông thường trong trường mầm non (nhà vệ sinh, khu vườn cây của bé, khu vực bếp)	* HĐC: - Cho trẻ xem tranh ảnh, tô màu về trường /lớp MN. - Đọc sách góc thư viện ngoài trời. - Quan sát, nhận biết một số ký hiệu, tên thông thường như nhà vệ sinh, khu vườn cây của bé... - T/C: Nối hình. * HĐ vệ sinh cá nhân: - Nhận biết ký hiệu nhà vệ sinh nam, nữ. - Thực hành đi vệ sinh đúng nơi quy định.
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội			
58	Trẻ có thể nói được điều bé thích, không thích.	Những điều bé thích, không thích.	* HĐC: - Trò chuyện về sở thích, khả năng của bản thân trẻ. - Cho trẻ nói những điều bé thích, không thích
61	Trẻ có thể nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt,giọng nói, qua tranh ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt,cử chỉ giọng nói	* HĐC: - Nhận biết các trạng thái cảm xúc, cảm xúc của bé qua tranh ảnh, lô tô, video - Thực hành thể hiện các trạng

			thì, các nét. - Trò chơi chọn tranh, nổi tranh - Trò chuyện hướng dẫn trẻ cắt
65	Thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ...).	* HĐLD: - Trẻ để đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định - Thực hành cất đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định
67	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt	* HĐ ăn, vệ sinh cá nhân: - Xếp hàng rửa tay, chờ lấy cơm. * HĐC: - Cho trẻ chơi các trò chơi xếp hàng thẳng, chờ đến lượt.
68	Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	- Chơi hoà thuận với bạn.	* HĐG: - Góc phân vai: cô giáo, bán hàng, bác sĩ... - Góc xây dựng: xây trường mầm non của bé, xây dựng mô hình lớp học của bé... * HĐNT: - Chơi các nhóm: cát, nước, đồ chơi ngoài trời,...
70	Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh trường, lớp học sạch sẽ	* HĐC: - Xem video, tranh ảnh trẻ nhặt rác, quét rác... * HĐLD: - Thực hành nhặt rác, lá rụng xung quanh trường/lớp mầm non.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
73	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về trường lớp mầm non.	- Nghe các bài hát, nhạc thiếu nhi: Ngày đầu tiên đi học, đi học.	* HĐH: - Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học, đi học.
74	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát: Trường chúng cháu là trường mầm non,	* HĐH: - Dạy hát: Trường chúng cháu là trường MN,

75	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp)	- Vỗ tay theo nhịp bài hát: Cháu đi mẫu giáo - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	* HĐH: - Vỗ tay theo nhịp bài: Cháu đi mẫu giáo - Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi * HĐ phòng âm nhạc: - DVD: Cháu đi mẫu giáo
76	Trẻ có thể sử dụng phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm: Vẽ đường đến trường, nặn viên phấn.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm: Vẽ đường đến trường, nặn viên phấn.	* HĐH: - Vẽ đường đến trường (M) - Nặn viên phấn (M) * HĐG: - Góc TH: + Tô màu tranh về trường lớp mầm non, đồ dùng của lớp.
77	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh. Vẽ đường đến trường	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản.	
79	Trẻ biết lăn dọc đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản.	
82	Trẻ vận động theo ý thích các bài hát trong chủ đề “Trường mầm non hạnh phúc ”	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc về chủ đề “Trường mầm non hạnh phúc”	* HĐC: - Vỗ tay theo nhịp bài: Cháu đi mẫu giáo * HĐG: - Góc ÂN: Hát biểu diễn các bài về trường mầm non.
Tổng: 36 mục tiêu			

Người lập kế hoạch

Ký duyệt

Phạm Thị Thúy Nga